

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày 04-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Tiến

Ông Nguyễn Quang Thái

Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 111/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 19 tháng 9 năm 1982 tại xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Anh T và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Trần Kim T (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo tại ngoại “có mặt”.

- *Bị hại:* Anh Phạm Quốc Q, sinh năm 1988 (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960 (là mẹ đẻ của anh Q), trú tại: Thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Lê Ngọc C, sinh năm 1984, trú tại: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1980; trú tại: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

Người làm chứng: Anh Đặng Trung T, anh Phạm Khương D “đều có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh Đ có Giấy phép lái xe ô tô hạng E, FC do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 15 tháng 12 năm 2017, có giá trị sử dụng đến ngày 15 tháng 12 năm 2022. Ngày 19 tháng 9 năm 2018, Đ thuê anh Lê Ngọc C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford-Everest biển kiểm soát: 88A - 220.80 chở Đ cùng bạn của Đ đi Vĩnh Yên. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, trên đường về đến đường Tôn Đức Thắng kéo dài, đi được khoảng 500 mét thì anh C dừng xe để mọi người đi vệ sinh, sau đó Đ lên xe ngồi trên ghế lái và hỏi anh C cho Đ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 88A - 220.80 đi về, lúc này anh C không đồng ý và nói “Không được đâu” nhưng do Đ đã ngồi ở ghế lái và xe đã nổ máy nên anh C không nói gì nữa và lên xe ngồi ở hàng ghế sau. Đ điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 60 - 70km/h. Khi Đ điều khiển xe ô tô đi đến ngã tư giao nhau với đường vào thôn T, xã H thuộc địa phận xã H, huyện B là đoạn đường hai chiều có vạch sơn ở giữa để phân chia hai phần đường thì bất xi nhan báo hiệu rẽ trái và điều khiển xe ô tô đột ngột chuyển hướng rẽ trái để đi vào thôn T, không quan sát đường. Lúc này ở phía trước bên phần đường ngược chiều đi với Đ có anh Phạm Quốc Q đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 88G1 - 000.97 theo hướng xã T - Khai Quang đi đến, do khoảng cách gần nên xe mô tô do anh Q điều khiển không xử lý kịp đã đâm vào vòm chắn bùn tai xe bánh trước bên phải và cánh cửa trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát: 88A - 220.80 do Đ điều khiển, làm anh Q bị ngã, xe mô tô bị đổ ra lòng đường. Hậu quả anh Q bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức Hà Nội, đến ngày 20 tháng 9 năm 2018 tử vong.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Bình Xuyên đã tiến hành vẽ sơ đồ vụ tai nạn, chụp ảnh hiện trường và phương tiện, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông. Sau khi khám nghiệm hiện trường, đã tạm giữ xe ô tô Ford - Everest biển kiểm soát: 88A - 220.80 và xe mô tô biển kiểm soát: 88G1 - 000.97. Trong quá trình điều tra đã tạm giữ 01 Giấy phép lái xe ô tô mang tên Lê Ngọc C, 01 đăng ký xe, 01 Giấy chứng nhận kiểm định kỹ thuật, 01 giấy biên nhận thể chấp, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô biển kiểm soát: 88A - 220.80; 01

đăng ký xe mô tô biển kiểm soát: 88G1 - 000.97 mang tên Đỗ Văn T; 01 Giấy phép lái xe hạng E, FC của Nguyễn Anh Đ; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 của Phạm Quốc Q.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 202/TT ngày 28 tháng 9 năm 2018, trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Nguyên nhân chết của anh Phạm Quốc Q là sốc đa chấn thương không hồi phục.

Ngày 04 tháng 11 năm 2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã yêu cầu Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bình Xuyên định giá đối với thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát: 88A - 220.80 và xe mô tô biển kiểm soát: 88G1 - 000.97. Ngày 16 tháng 11 năm 2018 Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bình Xuyên có kết luận định giá số 77 và số 80 kết luận: Thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát: 88A-220.80 là 24.199.000 đồng và thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát: 88G1- 000.97 là 3.637.000 đồng.

Quá trình điều tra, đại diện gia đình bị hại bà Nguyễn Thị T là mẹ đẻ anh Phạm Quốc Q và Nguyễn Anh Đ cùng gia đình Đ đã thỏa thuận về việc bồi thường cho gia đình anh Q tiền viện phí, mai táng phí, tổn thất tinh thần, tổng số tiền là 200.000.000đồng. Gia đình bị hại đã nhận đủ tiền, bà T có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đ.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát: 88A - 220.80, quá trình điều tra xác định là xe của anh Lê Ngọc C. Ngày 9 tháng 11 năm 2019 Cơ quan điều tra - Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại xe ô tô cùng các giấy tờ xe cho anh C. Sau khi nhận lại xe anh C yêu cầu Đ phải bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa xe cho anh với tổng số tiền là 23.800.000đồng.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 88G1 - 000.97, quá trình điều tra xác định là của anh Đỗ Văn T, anh rể của Q. Anh T cho Q mượn xe làm phương tiện đi lại. Ngày 16 tháng 11 năm 2018 Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và đăng ký xe cho anh T. Sau khi nhận lại xe anh T yêu cầu Đ phải bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa xe, Đ đồng ý. Ngày 27 tháng 11 năm 2018 Đ đã sửa xe và trả lại xe cho anh T. Anh T nhận lại xe và không không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần dân sự.

Tại Cáo trạng số 119/CT-VKSBX ngày 29 tháng 11 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Nguyễn Anh Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tính chất nghiêm trọng của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Anh Đ từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589, 591 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo Nguyễn Anh Đ với đại diện gia đình bị hại (bà T) số tiền 200.000.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường xong.

Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh C tổng số tiền là 23.800.000đồng.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô số/No: 260129263782 ngày 15 tháng 12 năm 2017 mang tên Nguyễn Anh Đ.

Tịch thu tiêu hủy 01 giấy phép lái xe số: 631036 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 22 tháng 05 năm 2009 mang tên Phạm Quốc Q.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người đại diện của gia đình bị hại thừa nhận lời trình bày của bị cáo là đúng. Về trách nhiệm dân sự: Bà T xác nhận giữa bị cáo và gia đình bà đã thỏa thuận về phần bồi thường dân sự, bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bà tổng số tiền 200.000.000đồng. Nay gia đình bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần dân sự; về hình phạt bà đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Ngọc C trình bày: Xe mô tô bị cáo điều khiển gây tai nạn là xe của anh, anh đã nhận lại xe và giấy tờ xe, sau khi nhận lại xe anh sửa chữa xe hết 23.800.000đồng, nay anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh tổng số tiền 23.800.000đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Văn T trình bày: Anh là anh rể của bị hại, xe mô tô do bị hại điều khiển tham gia giao thông ngày 19 tháng 9 năm 2018 là xe của anh, nay anh đã nhận lại xe mô tô, phần xe mô tô bị hỏng bị cáo đã sửa chữa cho anh nay anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Những người làm chứng đều trình bày và xác nhận lời khai của bị cáo là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo Nguyễn Anh Đ khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19 tháng 9 năm 2018, tại ngã tư giao nhau giữa đường Tôn Đức Thắng và đường vào thôn T, xã H thuộc địa phận thôn T, xã H, huyện B Nguyễn Anh Đ có Giấy phép lái xe ô tô hạng E, FC đã điều khiển xe ô tô Ford-Everest biển kiểm soát: 88A - 220.80 chuyển hướng rẽ trái vào thôn T, xã H không đảm bảo an toàn đã gây tai nạn làm xe mô tô biển kiểm soát: 88G1-000.97 do anh Phạm Quốc Q điều khiển đang đi hướng ngược lại ở phần đường bên trái xe Đ điều khiển đã không xử lý kịp đã đâm vào vòm chắn bùn tai xe bánh trước bên phải và cánh cửa trước bên phải xe ô tô do Đ điều khiển. Hậu quả anh Q bị thương nặng dẫn tới tử vong.

Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, sơ đồ vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông có liên quan đến vụ tai nạn, bản ảnh chụp tại hiện trường, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của Nguyễn Anh Đ đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, nội dung điều luật quy định: "...2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe,...phải nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác". Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Anh Đ phạm tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều luật quy định: "1) Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm qui định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, Làm chết người..."

[2] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại tới tính mạng, tài sản của người khác, làm ảnh hưởng tới cuộc sống của gia đình người bị hại cũng như của gia đình bị cáo, gây tâm lý hoang mang

đối với người tham gia giao thông. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn hình phạt cho bị cáo; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo là gia đình có công với nước, bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Anh T có tham gia kháng chiến hiện là bệnh binh mất 61% sức khỏe. Theo quy định của Luật giao thông đường bộ thì khi tham gia giao thông nơi đường giao nhau, trên đường có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ và có biển cảnh báo thì người tham gia giao thông phải giảm tốc độ và đi về bên phải theo chiều đi của mình. Nhưng trong vụ án này bị hại điều khiển xe mô tô phóng nhanh, không giảm tốc độ khi đến đường giao nhau dẫn đến xe mô tô do bị hại điều khiển đã đâm vào vòm chắn bùn tai xe bánh trước bên phải và cánh cửa trước bên phải xe ô tô nên bị hại trong vụ án cũng có một phần lỗi là không làm chủ tốc độ khi đi đến nơi giao nhau. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo hiện là lao động duy nhất trong gia đình, bị cáo đã ly hôn vợ vào tháng 7/2018 và đang một mình nuôi hai con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2010). Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú ổn định nếu xử phạt bị cáo hình phạt tù sẽ ảnh hưởng tới cuộc sống gia đình bị cáo..... Tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo nên hành vi phạm tội của bị cáo đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Anh Đ có Giấy phép lái xe hạng E, FC nhưng không hành nghề lái xe nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với Đ như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra giữa bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận với nhau việc bồi thường, bị cáo đã bồi thường xong; các bên đề nghị ghi nhận về việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự.

Xét các bên tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc bồi thường là không trái với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát: 88A - 220.80 bị cáo điều khiển gây tai nạn là xe của anh Lê Ngọc C, xe bị hư hỏng, theo kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thiệt hại của xe là 24.199.000 đồng. Sau khi nhận lại xe ô tô anh C đã tự sửa chữa hết tổng số tiền 23.800.000 đồng, nay anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh tổng số tiền là 23.800.000 đồng. Tại phiên tòa anh C và bị cáo thỏa thuận: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh C tổng số tiền là 23.800.000 đồng. Xét thấy việc thỏa thuận giữa các bên về việc bồi thường là tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 88G1 - 000.97, quá trình điều tra xác định là xe của anh Đỗ Văn T nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe và đăng kí xe cho anh T. Đối với phần xe bị hư hỏng bị cáo đã tự sửa chữa xe cho anh T nay anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

[6] Vật chứng của vụ án: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô số/No: 260129263782 ngày 15 tháng 12 năm 2017 mang tên Nguyễn Anh Đ.

Đối với 01 Giấy phép lái xe số: 631036 ngày 22 tháng 05 năm 2009 mang tên Phạm Quốc Q không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh Đ phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Đ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 589, 591 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo Nguyễn Anh Đ với đại diện gia đình bị hại, số tiền là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Xác nhận bị cáo đã bồi thường xong.

Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Lê Ngọc C tổng số tiền là 23.800.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật anh C có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Đ không thanh toán trả anh C khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số/No: 260129263782 ngày 15 tháng 12 năm 2017 mang tên Nguyễn Anh Đ.

Tịch thu tiêu hủy 01 giấy phép lái xe số: 631036 ngày 22 tháng 05 năm 2009 mang tên Phạm Quốc Q.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Anh Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.190.000 đồng (Một triệu một trăm chín mươi nghìn đồng) án phí dân sự trong án hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS- CA huyện Bình Xuyên;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phùng Thị Tố Uyên